**Phụ lục I**

DỰ THẢO

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG,**

**UBND CẤP HUYỆN VÀ CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày //2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

1. **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

| **STT** | **Tên thủ tục  hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Phí,  lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Cấp  giấy phép  môi trường | 1.1. Tối đa **15** (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệđối với các trường hợp sau đây:  • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;  • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.  1.2. Tối đa **30** (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp còn lại.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. | **-** *Nộp hồ sơ:*  + Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (bắt buộc đối với các trường hợp sau đây:  • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;  • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).  + Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.  - *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Thực hiện  theo  quy định của  Hội đồng nhân dân tỉnh | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 2 | Cấp đổi  giấy phép  môi trường | - *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:* không quy định.  *- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường:* Tối đa **10** (mười) ngày làm việckể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. | **-** *Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.  **-** *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thốngdịch vụ công trực tuyến mức độ 4. | Không quy định | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 3 | Cấp  điều chỉnh giấy phép  môi trường | - *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:* không quy định.  *- Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường:* tối đa **15** (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. | **-** *Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.  - *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:*Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. | Thực hiện  theo  quy định của  Hội đồng nhân dân tỉnh | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 4 | Cấp lại  giấy phép môi trường | - *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:*không quy định.  *- Thời hạn kiểm tra, cấp lại giấy phép môi trường:*  +Tối đa **20**(hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với hai trường hợp sau:  •Giấy phép hết hạn;  •Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư(trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung);  +Tối đa **30**(ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với hai trường hợp sau:  • Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường);  • Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn.  (Trong đó, tối đa **15 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:  • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;  • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. | **-** *Nộp hồ sơ:*  +Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4(bắt buộc đối với các trường hợp sau đây:  • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;  • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).  +Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.  - *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Thực hiện  theo  quy định của  Hội đồng nhân dân tỉnh | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 5 | Thẩm định báo cáo đánh giá  tác động môi trường | Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: tối đa **50** ngày làm việc, cụ thể như sau:  - *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:*không quy định.  *-Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường:* Tối đa là **30** (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo vệ môi trường).  - *Thời điểm thông báo kết quả:* trong thời hạn thẩm định.  *- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường:* tối đa **20** (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. | *-Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.  *- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Thực hiện  theo  quy định của  Hội đồng nhân dân tỉnh | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 6 | Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong  hoạt động khai thác khoáng sản (*báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP*) | *-Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ:* không quy định.  *- Thời hạn thẩm định hồ sơ:*tối đa **30** (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  *- Thời hạn phê duyệt hồ sơ:* tối đa **15** (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. | *-Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.  *- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Thực hiện  theo  quy định của  Hội đồng nhân dân tỉnh | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 7 | Cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ | - *Thời hạn trả lời tính hợp lệ của hồ sơ:* trong thời gian **05 (năm)** ngày làm việc.  *- Thời hạn thẩm định, ban hành quyết định cấp phép:* Tối đa **30** (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. | *-Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.  *- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Chưa quy định | - Luật Đa dạng sinh học năm 2008;  - Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy, cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. |
| 8 | Cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học | - *Thời hạn trả lời tính hợp lệ của hồ sơ:* không quy định.  *- Thời hạn thẩm định, ban hành quyết định cấp giấy chứng nhận:* Tối đa **60** (sáu mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. | *-Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.  *- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Chưa quy định | - Luật Đa dạng sinh học năm 2008;  - Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học |

1. **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

| **STT** | **Tên thủ tục  hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Phí,  lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Cấp  giấy phép  môi trường | 1.1. Tối đa **15** (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệđối với các trường hợp sau đây:  • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;  • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.  1.2. Tối đa **30** (ba mươi) ngàylàm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệđối với các trường hợp còn lại.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Bộ phận  Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa  cấp huyện | **-** *Nộp hồ sơ:*  + Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (bắt buộc đối với các trường hợp sau đây:  • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;  • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).  + Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.  - *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Thực hiện  theo  quy định của  Hội đồng nhân dân tỉnh | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 2 | Cấp đổi  giấy phép  môi trường | - *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:* không quy định.  *- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường:* Tối đa **10** (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Bộ phận  Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa  cấp huyện | **-** *Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.  **-** *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thốngdịch vụ công trực tuyến. | Không quy định | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 3 | Cấp  điều chỉnh giấy phép  môi trường | - *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:* không quy định.  *- Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường:* tối đa **15** (mười lăm) ngày làm việckể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Bộ phận  Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa  cấp huyện | **-** *Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.  - *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:*Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. | Không quy định | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |
| 4 | Cấp lại  giấy phép môi trường | - *Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:* không quy định.  *- Thời hạn kiểm tra, cấp lại giấy phép môi trường:*  +Tối đa **20** (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với hai trường hợp sau:  • Giấy phép hết hạn;  • Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn;  +Tối đa **30** (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp sau:  • Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).  (Trong đó,tối đa **15 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:  • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;  • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).  Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tínhvào thời gian giải quyết TTHC. | Bộ phận  Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa  cấp huyện | **-** *Nộp hồ sơ:*  +Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4(bắt buộc đối với các trường hợp sau đây:  • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;  • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).  +Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.  - *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. | Thực hiện  theo  quy định của  Hội đồng nhân dân tỉnh | -Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;  - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. |

1. **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

| **STT** | **Tên thủ tục  hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Phí,  lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Tham vấn trong  đánh giá  tác động môi trường | - *Thời hạn kiểm tra về tính đầy đủ của hồ sơ:* không quy định.  *- Thời hạn xử lý, trả kết quả:*  +Tối đa **15** (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ tham vấn theo quy định.  + Trường hợp không có phản hồi trong thời hạn quy định được coi là thống nhất với nội dung tham vấn. | UBND cấp xã (Bộ phận  Một cửa  cấp xã) | -*Nộp hồ sơ:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của UBND cấp xã (nếu có) hoặc nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính tới UBND cấp xã.  - *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của UBND cấp xã (nếu có) hoặc trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính tới UBND cấp xã (trong trường hợp có ý kiến phản hồi). | Không quy định | - Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;  - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; |